

**BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
VỤ TUYÊN TRUYỀN CÔNG
TÁC DÂN TỘC TÔN GIÁO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Số: /TTr-TTCTDTTG

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a
Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác
dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP
ngày 10/10/2024**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo kính trình Bộ trưởng dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới xác định: “Thông qua các chính sách, biện pháp cụ thể, động viên đồng bào các dân tộc phát huy nội lực, ý chí tự lực tự cường, tinh thần vươn lên trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc”.

Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 03 năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới tiếp tục khẳng định: “Biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” và “Tăng cường đồng thuận xã hội; củng cố lòng tin của đồng bào với Đảng và Nhà nước, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hoà nhập phát triển cùng với đất nước...”.

Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 quy định: “Kịp thời biểu dương, tôn vinh, động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nhà khoa học trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...”.

Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo giao Bộ “Tiếp đón, thăm hỏi và phối hợp với các bộ, ngành, địa phương giải quyết nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số, người có tín ngưỡng, tôn giáo theo chế độ, chính sách và quy định của pháp luật”.

Khoản 4 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ giao “Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện các quy định tại điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều này”.

Quyết định số 334/QĐ-BD TTG ngày 06/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo giao Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo xây dựng Thông tư hướng dẫn tổ chức các hoạt động biểu dương, tôn vinh, vinh danh đối với người có uy tín và các điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số và hỗ trợ thăm hỏi, động viên người dân tộc thiểu số bị chết do thiên tai quy định tại điểm đ, h, i, k khoản 12 Điều 12a Nghị định số 127/2024/NĐ-CP.

2. Cơ sở thực tiễn

Việc thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt đối với một số đơn vị, cá nhân là người dân tộc thiểu số đã được Bộ Dân tộc và Tôn giáo tham mưu tổ chức thực hiện trong hơn 20 năm qua. Các nội dung này tiếp tục được quy định tại Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP.

Hiện nay, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, hoả hoạn gây thiệt hại nặng nề cho người dân, rất cần sự chia sẻ, động viên kịp thời của các cấp chính quyền. Bên cạnh đó, nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích, đóng góp cho công tác dân tộc và sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cần được chúc mừng, tặng quà để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng, nhân rộng thành các điển hình tiên tiến.

Vì vậy, cần ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện quy định tại điểm đ, h, i, k Điều 12a nêu trên để tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ và điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức triển khai thực hiện trên thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Xuất phát từ những lý do trên, việc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

1. Mục đích xây dựng Thông tư

a) Tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, nhất là cụ thể hóa quy định tại các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

b) Tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong tổ chức thực hiện quy định về thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt đối với một số đơn vị, cá nhân là người dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Quan điểm xây dựng Thông tư

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc.

- Góp phần hoàn thiện các biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đáp ứng yêu cầu thực tế hiện nay.

- Việc xây dựng Thông tư đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, thi hành Luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo) đã triển khai thực hiện các hoạt động sau:

1. Ban hành kế hoạch¹; thành lập Tổ soạn thảo², xây dựng dự thảo Thông tư; xây dựng hồ sơ dự thảo Thông tư theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các

¹ Quyết định số 389/QĐ-BDĐT ngày 01/4/2022;

² Quyết định số 402/QĐ-BDĐT ngày 08/7/2025

văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi thành.

2. Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập, các hội thảo xin ý kiến các bộ, ban, ngành, địa phương, tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học có liên quan để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư.

3. Ban hành tờ trình số 546/TTr-TTCTDĐTĐ ngày 15/8/2025 về việc xin ý kiến của Thứ trưởng phụ trách về nội dung dự thảo Thông tư và Tờ trình trước khi gửi đăng tải trên cổng thông tin của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và gửi văn bản xin ý kiến các Bộ ngành liên quan và địa phương.

4. Ban hành Công văn số /BDTTG-TTCTDĐTĐ ngày / / 2025 về việc đăng tải dự thảo Thông tư và các hồ sơ, tài liệu liên quan trên Cổng thông tin điện tử Bộ Dân tộc và Tôn giáo để lấy ý kiến rộng rãi của đối tượng chịu tác động, hoàn thiện dự thảo.

5. Ban hành Công văn số /BDTTG-TTCTDĐTĐ ngày / /2025 gửi các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan đề nghị góp ý dự thảo Thông tư.

6. Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các bộ, ban, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư, dự thảo Tờ trình và các hồ sơ, tài liệu (có Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến kèm theo).

7. Ban hành Công văn số /BDTTG-TTCTDĐTĐ ngày //2025 gửi Vụ Pháp chế Bộ Dân tộc và Tôn giáo thẩm định dự thảo Thông tư.

Ngày //2025, Vụ Pháp chế đã tiến hành họp thẩm định hồ sơ trình ban hành Thông tư; Vụ pháp chế đã có Báo cáo số /BCTĐ-PC ngày / /2025 thẩm định dự thảo Thông tư.

8. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo, Tổ Soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư (có Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định kèm theo).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Tên gọi và phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024.

Theo Quyết định số 334/QĐ-BDĐTĐ, ngày 06/6/2025 về Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo có tên gọi Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 127/2024/NĐ-CP về công tác dân tộc (hướng dẫn tổ chức cá hoạt động biểu dương, tôn vinh, vinh danh

đối với người có uy tín và các điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số và hỗ trợ thăm hỏi, động viên người dân tộc thiểu số bị chết do thiên tai quy định tại điểm đ, h, i, k Khoản 1 Điều 12a Nghị định số 127/2024/NĐ-CP) tên gọi này chưa đầy đủ các đối tượng, các nội dung được giao hướng dẫn theo quy định tại Khoản 4, Điều 12a của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024.

Do đó Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo đề xuất tên gọi Thông tư hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024.

Đối với nội dung hướng dẫn tổ chức cá nhân hoạt động biểu dương, tôn vinh, vinh danh đối với người có uy tín và các điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số, hiện nay Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Thông tư Thông tư 05/2025/TT-BDTTG ngày 24/6/2025 hướng dẫn thực hiện một số dự án Thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại Điều 65 và Điều 66 đã hướng dẫn nội dung này và áp dụng Thông tư 05/2025/TT-BDTTG ngày 24/6/2025.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với: i) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; ii) Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; iii) Cơ quan thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo cấp tỉnh, cấp xã; iv) Cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024; iv) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Bố cục của dự thảo Thông tư

Thông tư gồm 03 Chương, 8 Điều, cụ thể như sau:

- Chương I (Những quy định chung), gồm 2 điều: Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh; Điều 2 quy định về đối tượng áp dụng.

- Chương II (Hướng dẫn thực hiện các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a), gồm 4 Điều: Điều 3 hướng dẫn thực hiện điểm đ khoản 1 Điều 12a; Điều 4 hướng dẫn thực hiện điểm h khoản 1 Điều 12a; Điều 5 hướng dẫn thực hiện điểm i khoản 1 Điều 12a và Điều 6 hướng dẫn thực hiện điểm k khoản 1 Điều 12a.

- Chương III (Điều khoản thi hành), gồm 2 Điều: Điều 7 quy định về hiệu lực thi hành; Điều 8 quy định về tổ chức thực hiện.

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

a. Hướng dẫn rõ thêm những đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số” của các đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12a.

Bí thư chi Bộ, trưởng thôn, nông dân sản xuất giỏi, chức sắc, chức việc tôn giáo là người dân tộc thiểu số có đóng góp cho các lĩnh vực tài sản, sức lao động hoặc giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân ở địa phương; các hoạt động tình nguyện giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế, xây dựng cộng đồng; bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng; nâng cao dân trí; Các hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng lối sống văn hóa, văn minh và nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân; Các hoạt động thực hiện dân chủ ở cơ sở; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương góp phần xây dựng và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương

Sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân được UBND cấp xã xác nhận cụ thể như sau: Đối với đóng góp đã được cơ quan, tổ chức, có thẩm quyền công nhận, xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khen thưởng thì sử dụng các văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền;

Đối với đóng góp chưa được cơ quan, tổ chức, có thẩm quyền công nhận, xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khen thưởng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì UBND cấp xã xác nhận bằng văn bản. Trong đó, ghi rõ những đóng góp của đối tượng theo quy định.

b. Hướng dẫn và xác định các thiệt do bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, hoả hoạn trong đồng bào Dân tộc thiểu số được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 12a.

Tại điểm a, Khoản 1 Điều 4, khi người dân tộc thiểu số thiệt hại về tính mạng do thiên tai gây ra thì được hỗ trợ theo định mức đã quy định trong Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024.

Tại điểm b, Khoản 1 Điều 4, khi người dân tộc thiểu số thiệt hại về sức khỏe (bị thương) thì được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 với điều kiện cụ thể như sau: Trong quá trình xảy ra thực tiễn tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số khi bị thiên tai lũ lụt có những nơi bị cô lập về đường giao thông do sạt lở do đó người dân bị thương không thể đến chữa trị tại các tuyến của bệnh viện trong thời gian ngắn do vậy Không phải lấy giấy chứng nhận của các cơ sở y tế để chứng minh và là chứng từ mà chỉ cần UBND cấp xã xác nhận bị thương đến mức cần thiết phải hỗ trợ và chịu trách nhiệm trước pháp luật xác do thiên tai đến mức cần hỗ trợ hoặc chứng nhận của trạm y tế xã (nếu có).

Tại điểm c, Khoản 1 Điều 4, khi người dân tộc thiểu số thiệt hại về tài sản gây ảnh hưởng đến cuộc sống do thiên tai thì được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024.

Tại điểm d, Khoản 1 Điều 4, khi người dân tộc thiểu số thiệt hại do dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, nhóm B và Nhóm C gây ra theo công bố của cấp có thẩm quyền cần thiết phải hỗ trợ.

Tại khoản 2, Điều 4, người dân tộc thiểu số, hộ dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số gặp khó khăn đột xuất khác, gồm: Thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản không phải do thiên tai, dịch bệnh, hoả hoạn nhưng người bị thương nặng cần sự giúp đỡ, hỗ trợ của cộng đồng để ổn định cuộc sống; tai nạn, bị bệnh hiểm nghèo cần điều trị dài ngày hoặc cần nhiều tiền điều trị vượt quá khả năng tài chính của gia đình, có xác nhận của cơ sở y tế khám chữa bệnh

Tất cả những trường hợp thiệt hại đến mức cần thiết phải hỗ trợ do UBND cấp xã lập danh sách đề xuất hỗ trợ và xác nhận, đối với trường hợp đột xuất khác thì UBND xã xác nhận thêm ngoài các giấy tờ chữa trị của cơ sở y tế.

Tại điểm b Khoản 2 Điều 4 “ bị bệnh hiểm nghèo theo danh mục bệnh hiểm nghèo của Bộ Y tế quy định” , danh mục bệnh hiểm nghèo được quy định tại Thông tư số 50/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Đối với người dân tộc thiểu số bị thiệt hại về sức khỏe (bị thương nặng) là người bị thương dẫn đến phải cấp cứu và điều trị tại cơ sở y tế từ 03 ngày trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ: Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

c. Hướng dẫn và làm rõ một trong những thành tích, đóng góp cho công tác dân tộc và sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của cơ quan, tổ chức cho các đối tượng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 12a.

Đối với thành tích, đóng góp cho công tác dân tộc và sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của cơ quan, tổ chức như công tác xây dựng, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết các lực lượng, tầng lớp Nhân dân để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Công tác giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số, nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số; Công tác chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Những thành tích này phải được báo cáo thành tích, đóng góp của từng lĩnh vực về công tác dân tộc và sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc theo quy định trước khi đề xuất được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà.

Các đối tượng thụ hưởng quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 12a có thành tích, đóng góp được cơ quan có thẩm quyền công nhận, xác nhận bằng các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 9, Luật thi đua khen thưởng năm 2022.

d. Hướng dẫn quy trình, kế hoạch tổ chức đoàn đại biểu người dân tộc thiểu số đến thăm và làm việc với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Dân tộc và Tôn giáo cho các đối tượng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12a.

UBND cấp tỉnh quyết định thành lập đoàn đại biểu người dân tộc thiểu số đến thăm và làm việc với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Dân tộc và Tôn giáo. Quyết định xác định rõ số lượng và thành phần đoàn, dự kiến cấp đến thăm và làm việc, nội dung làm việc. Trường hợp UBND cấp tỉnh ủy quyền cho cơ quan thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo cấp tỉnh thành lập đoàn thì hồ sơ gồm Quyết định thành lập đoàn và văn bản ủy quyền của UBND cấp tỉnh.

Văn bản quy định tại khoản 1 Điều này được gửi đến Bộ Dân tộc và Tôn giáo ít nhất là 20 ngày làm việc trước khi đoàn đến thăm và làm việc với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, 10 ngày làm việc trước khi đoàn đến thăm và làm việc với Lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các Bộ, ngành liên quan.

Đăng ký gặp lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo phải gửi văn bản trước 20 ngày để triển khai công tác chuẩn bị đón tiếp như sau: xử lý và giải quyết các thủ tục văn bản xây dựng kế hoạch trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành (thời gian giải quyết tối thiểu 03 ngày), Văn phòng Bộ sẽ căn cứ kế hoạch được duyệt của Lãnh đạo Bộ để tham mưu dự toán kinh phí trình lãnh đạo Bộ ký Quyết định phê duyệt (thời gian 03 ngày), chuẩn bị các báo cáo, quà tặng, và hội trường đón tiếp (02 ngày) và thời gian thông tin hai chiều giữa địa phương đăng ký và Bộ Dân tộc và Tôn giáo (02 ngày).

Đăng ký gặp lãnh đạo Đảng, Nhà nước gửi các văn bản liên quan trước 20 ngày (căn cứ phụ thuộc vào lịch công tác của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và quy chế làm việc của các văn phòng (Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc phòng Quốc hội).

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THĂM ĐỊNH (NẾU CÓ)*

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Về nguồn lực

Nguồn lực thực hiện các chính sách tại Thông tư này theo quy định tại Nghị định do ngân sách nhà nước đảm bảo hàng năm giao cho Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Kinh phí đặc thù phục vụ công tác của Bộ Dân tộc và Tôn giáo hay còn gọi là Chính trị phí) và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có); Năm 2025 kinh phí được giao tại Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Chủ

nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Ủy ban Dân tộc năm 2025.

2. Về điều kiện đảm bảo

Nguồn lực kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện các nội dung của dự thảo Thông tư (theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP đã ban hành), được bố trí cho Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo hàng năm. Riêng năm 2025 đã được giao tại Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Ủy ban Dân tộc năm 2025.

Thông tư này không phát sinh thêm biên chế người và nguồn kinh phí khác.

3. Thời gian trình

Để kịp thời triển khai thực hiện có hiệu quả cho các đối tượng được thụ hưởng quy định tại các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2022 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024, việc thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt đối với một số đơn vị, cá nhân là người dân tộc thiểu số; hỗ trợ, động viên kịp thời đối với đồng bào dân tộc thiểu bị thiệt hại về người và tài sản do thiên tai, hỏa nạn, gặp rủi ro hoạn nạn trong cuộc sống ... (chính sách đã được thực hiện ổn định hơn 20 năm qua), căn cứ Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề xuất với Bộ trưởng Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư hướng dẫn các điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024, Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Lưu: TTCTDTTG.

VỤ TRƯỞNG

Lò Quang Tú

